

Phonak Naída™ L-SP.

Hướng dẫn Sử dụng

Phonak Naída L-SP
Phonak Naída L-SP Trial



Hướng dẫn sử dụng này dành cho:

Máy trợ thính không dây



Phonak Naída L90-SP

Phonak Naída L70-SP

Phonak Naída L50-SP

Phonak Naída L30-SP

Phonak Naída L-SP Trial



Máy trợ thính của bạn

❶ Nếu không đánh dấu chọn ô nào và bạn không biết mẫu máy trợ thính, hãy hỏi chuyên gia chăm sóc thính lực.

Các mẫu máy trợ thính

Cỡ pin

- | | |
|---|----|
| ☐ Naída L-SP (L90/L70/L50/L30) | 13 |
| ☐ Naída L-SP Trial | 13 |

Tai nghe

- ☐ Khuôn tai truyền thống
- ☐ Nút tai phổ thông
- ☐ Dome
- ☐ SlimTip

Máy trợ thính của bạn được phát triển bởi Phonak – công ty hàng đầu thế giới về các giải pháp trợ thính có trụ sở tại Zurich, Thụy Sĩ.

Các sản phẩm cao cấp này của Phonak là thành quả của hàng chục năm nghiên cứu và tích lũy chuyên môn với thiết kế luôn đặt sức khỏe của bạn lên hàng đầu. Cảm ơn bạn đã đưa ra lựa chọn tuyệt vời và chúc bạn có thể tận hưởng niềm vui nghe được trong nhiều năm nữa. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để đảm bảo rằng bạn hiểu và sử dụng tốt nhất thiết bị của mình. Có thể sử dụng thiết bị này mà không cần đào tạo. Chuyên gia chăm sóc thính lực sẽ giúp thiết lập thiết bị này theo sở thích cá nhân của bạn trong quá trình tư vấn cài đặt. Để biết thêm thông tin về các tính năng, lợi ích, cách thiết lập, sử dụng, bảo trì hoặc sửa chữa máy trợ thính và phụ kiện, vui lòng liên hệ với chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn hoặc đại diện nhà sản xuất. Có thể tìm thêm thông tin trong tờ dữ liệu sản phẩm.

Phonak - life is on
www.phonak.com

Mục lục

Máy trợ thính của bạn

- | | | |
|----|-------------------------------|---|
| 1. | Hướng dẫn nhanh | 7 |
| 2. | Các bộ phận của máy trợ thính | 9 |

Hướng dẫn sử dụng máy trợ thính

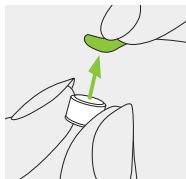
- | | | |
|-----|---|----|
| 3. | Nhấn máy trợ thính bên trái và bên phải | 10 |
| 4. | Bật/Tắt | 11 |
| 5. | Pin | 12 |
| 6. | Đeo máy trợ thính | 16 |
| 7. | Tháo máy trợ thính | 18 |
| 8. | Nút đa chức năng | 20 |
| 9. | Tổng quan về kết nối | 21 |
| 10. | Ghép cặp lần đầu | 22 |
| 11. | Chức năng gọi điện | 25 |
| 12. | Chế độ máy bay | 30 |

Thông tin khác

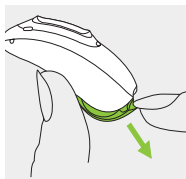
13.	Tổng quan về ứng dụng myPhonak và myPhonak dành cho trẻ em	32
14.	Tổng quan về Roger™	33
15.	Nghe ở nơi công cộng	34
16.	Điều kiện môi trường	35
17.	Bảo quản và bảo trì	37
18.	Thay tai nghe	40
19.	Thay bộ lọc ráy tai của SlimTip	43
20.	Bảo dưỡng và bảo hành	45
21.	Thông tin tuân thủ	47
22.	Thông tin và mô tả các biểu tượng	54
23.	Khắc phục sự cố	60
24.	Thông tin an toàn quan trọng	62

1. Hướng dẫn nhanh

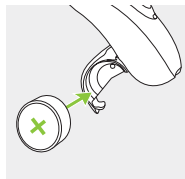
Thay pin



1.
Tháo nhãn dán
ra khỏi pin mới
và đợi 2 phút.

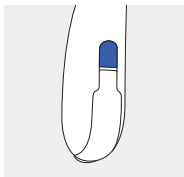


2.
Mở nắp pin.
Đối với nắp pin
chống can thiệp,
hãy tham khảo
chương 5.2.

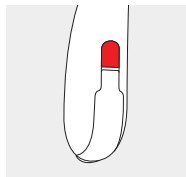


3.
Đặt pin vào
nắp pin với
mặt phẳng
hướng lên
trên.

Nhãn máy trợ thính bên trái và bên phải

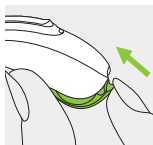


Nhãn màu xanh
dương cho biết **máy
trợ thính bên trái.**

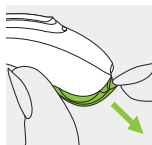


Nhãn màu đỏ
cho biết **máy trợ
thính bên phải.**

Bật/Tắt



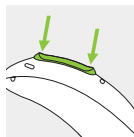
Bật



Tắt

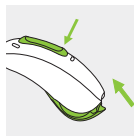
Nút đa chức năng

Nút này có một số chức năng. Nút có chức năng điều chỉnh âm lượng và/hoặc thay đổi chương trình tùy thuộc vào cài đặt chương trình máy trợ thính. Điều này được chỉ ra trong “Hướng dẫn về máy trợ thính” cá nhân của bạn. Nếu được ghép cặp với điện thoại bật Bluetooth®, nhấn nhanh để nhận và nhấn giữ để từ chối cuộc gọi đến.



Chế độ máy bay

Để vào chế độ máy bay, nhấn phần dưới của nút trong 7 giây trong khi đóng nắp pin. Để thoát chế độ máy bay, chỉ cần mở nắp pin rồi đóng lại.



2. Các bộ phận của máy trợ thính

Các hình ảnh sau đây cho thấy mẫu máy trợ thính và tai nghe tương thích được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

Có thể xác định mẫu máy cá nhân của bạn bằng cách:

- Xem “Chi tiết về máy trợ thính của bạn” ở trang 3.
- So sánh tai nghe và máy trợ thính của bạn với các mẫu máy sau

Tai nghe tương thích



Khuôn tai truyền thống



Nút tai phổ thông



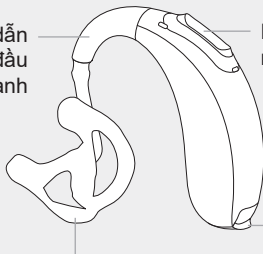
Dome



SlimTip

Naída L-SP / Naída L-SP Trial

Hook (ống dẫn âm thanh) / đầu ra âm thanh



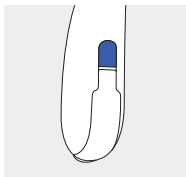
Nút đa chức năng

Nắp pin

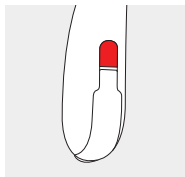
Khuôn tai truyền thống (có thể tháo rời)

3. Nhãn máy trợ thính bên trái và bên phải

Có một nhãn màu xanh dương hoặc màu đỏ trên máy trợ thính để cho biết đó là máy trợ thính bên trái hay bên phải.



Nhãn màu xanh dương cho biết **máy trợ thính bên trái**.



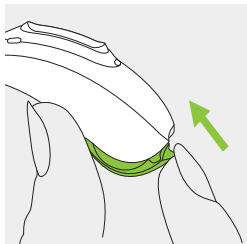
Nhãn màu đỏ cho biết **máy trợ thính bên phải**.

4. Bật/Tắt

Nắp pin cũng chính là công tắc bật/tắt. Đối với nắp pin an toàn, hãy tham khảo chương 5.2.

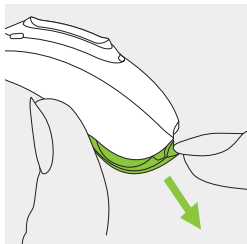
1.

Nắp pin đóng = máy trợ thính đang **bật**



2.

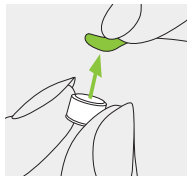
Nắp pin mở = máy trợ thính đang **tắt**



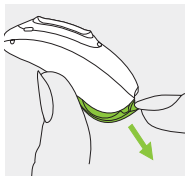
❶ Khi bật máy trợ thính, bạn có thể nghe thấy nhạc khởi động.

5. Pin

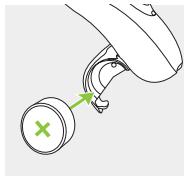
5.1 Lắp pin với nắp pin tiêu chuẩn



1.
Tháo nhãn dán ra khỏi pin mới và đợi 2 phút.



2.
Mở nắp pin.



3.
Đặt pin vào nắp pin với mặt phẳng hướng lên trên.

❶ Nếu khó đóng nắp pin, hãy kiểm tra xem pin có được lắp đúng cách và mặt phẳng có hướng lên trên không. Nếu không lắp pin đúng cách thì máy trợ thính sẽ không hoạt động và nắp pin có thể bị hỏng. Mặt phẳng được đánh dấu bằng biểu tượng “+” trên nhãn dán hoặc trên pin.

❶ Nếu nắp pin chống can thiệp được lắp, hãy tiếp tục đọc thông tin quan trọng bên dưới và tham khảo hướng dẫn cụ thể trong chương 5.2 để lắp pin.



Pin yếu: Bạn sẽ nghe thấy hai tiếng bíp khi pin yếu. Bạn có khoảng 30 phút để thay pin (thời lượng này có thể thay đổi tùy theo cài đặt máy trợ thính và pin). Bạn nên chuẩn bị sẵn pin mới mọi lúc.

Pin thay thế

Máy trợ thính này yêu cầu pin zinc-air cỡ 13.

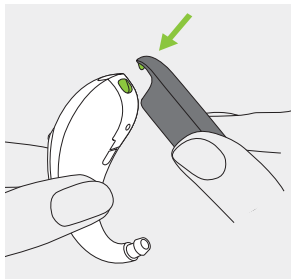
Mẫu máy	Cỡ pin zinc-air	Nhãn màu trên bao bì	Mã IEC	Mã ANSI
Phonak Naída L-SP / L-SP Trial	13	cam	PR48	7000ZD

- ① Vui lòng đảm bảo rằng bạn sử dụng đúng loại pin cho máy trợ thính (zinc-air). Đồng thời, đọc chương 24.2 để biết thêm thông tin về an toàn sản phẩm.

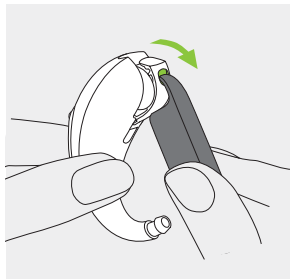
5.2 Lắp pin với nắp pin an toàn

Máy trợ thính này có thể được trang bị nắp pin an toàn.

Mở nắp pin



1.
Đặt đầu dụng cụ vào lỗ nhỏ ở đáy máy trợ thính.

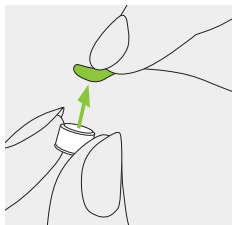


2.
Sử dụng dụng cụ làm cần gạt để mở nắp pin bằng lực theo hướng mũi tên màu xanh lá.

Lắp pin

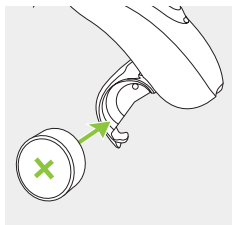
1.

Tháo nhãn dán ra khỏi pin mới và đợi 2 phút.



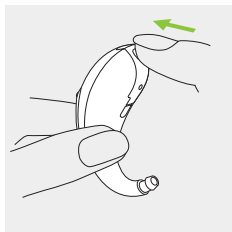
2.

Đặt pin vào nắp pin với mặt phẳng hướng lên trên.



Đóng nắp pin

Pin chỉ được cố định khi nắp pin đóng đúng cách. Luôn kiểm tra sau khi đóng để đảm bảo rằng không thể mở nắp pin bằng tay.

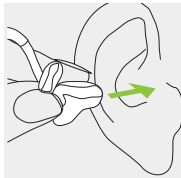


6. Đeo máy trợ thính

6.1 Đeo máy trợ thính với khuôn tai truyền thống

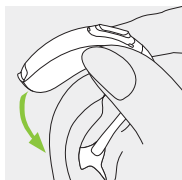
1.

Đưa khuôn tai lên gần tai và đặt phần ống tai vào trong ống tai của bạn.



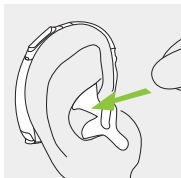
2.

Đặt máy trợ thính sau tai của bạn.



3.

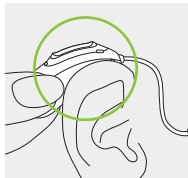
Nhét phần trên của khuôn tai vào phần trên của tai.



6.2 Đeo máy trợ thính có nút tai dome, SlimTip hoặc nút tai phổ thông

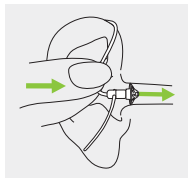
1.

Đặt máy trợ thính sau tai của bạn.



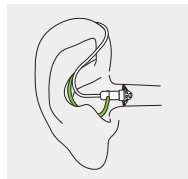
2.

Đưa tai nghe vào ống tai.



3.

Nếu có một mẫu neo gắn vào tai nghe, hãy nhét vào phần hõm tai để cố định máy trợ thính.

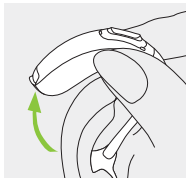


7. Tháo máy trợ thính

7.1 Tháo máy trợ thính có khuôn tai truyền thống

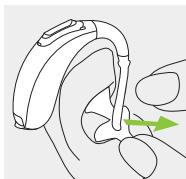
1.

Nhấc máy trợ thính lên trên phần trên của tai.



2.

Dùng ngón tay để cầm lấy khuôn tai và nhẹ nhàng tháo ra.

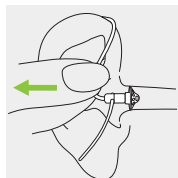


❶ Cố gắng tránh nắm vào phần ống để tháo máy trợ thính.

7.2 Tháo máy trợ thính có nút tai dome, SlimTip hoặc nút tai phổ thông

1.

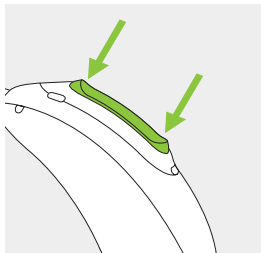
Kéo phần uốn cong của ống và tháo máy trợ thính ra khỏi tai.



8. Nút đa chức năng

Nút đa chức năng có một số chức năng.

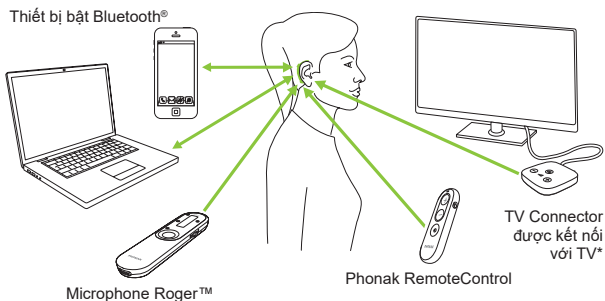
Nút có chức năng điều chỉnh âm lượng và/hoặc thay đổi chương trình tùy thuộc vào cài đặt chương trình máy trợ thính. Điều này được chỉ ra trong “Hướng dẫn về máy trợ thính” cá nhân của bạn. Vui lòng hỏi chuyên gia chăm sóc thính lực để nhận bản in này.



Nếu máy trợ thính được ghép cặp với điện thoại bật Bluetooth®, nhấn nhanh ở phần trên hoặc phần dưới của nút để nhận cuộc gọi đến và nhấn giữ để từ chối cuộc gọi đến – tham khảo chương 11.

9. Tổng quan về kết nối

Hình minh họa bên dưới cho thấy các tùy chọn kết nối có sẵn cho máy trợ thính của bạn.



* Có thể kết nối TV Connector với bất kỳ nguồn âm thanh nào như TV, PC hoặc hệ thống hi-fi.

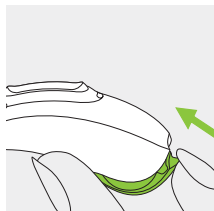
10. Ghép cặp lần đầu

10.1 Ghép cặp lần đầu với thiết bị bật Bluetooth®

- ① Chỉ cần thực hiện quy trình ghép cặp một lần với mỗi thiết bị có công nghệ không dây Bluetooth®. Sau khi ghép cặp lần đầu, máy trợ thính sẽ tự động kết nối với thiết bị. Quá trình ghép cặp lần đầu có thể mất đến 2 phút.

1.
Đảm bảo đã bật công nghệ không dây Bluetooth® trên thiết bị của bạn (ví dụ: điện thoại) và tìm kiếm các thiết bị bật Bluetooth® trong menu cài đặt kết nối.

2.
Bật cả hai máy trợ thính.
Giờ bạn có 3 phút để ghép cặp hai máy trợ thính với thiết bị.



3.

Thiết bị của bạn hiển thị danh sách các thiết bị bất Bluetooth®. Chọn máy trợ thính từ danh sách để ghép cặp đồng thời cả hai máy trợ thính. Tiếng bíp xác nhận ghép cặp thành công.

① Để biết thêm thông tin về hướng dẫn ghép cặp cho công nghệ không dây Bluetooth®, dành riêng cho một số nhà sản xuất điện thoại phổ biến nhất, hãy truy cập:
<https://www.phonak.com/en-int/support>

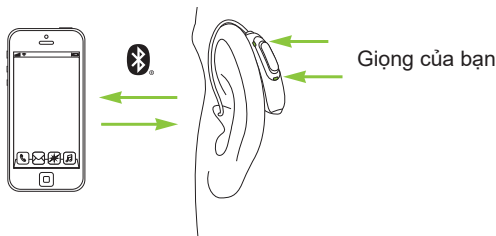
10.2 Kết nối với thiết bị

Sau khi được ghép cặp với thiết bị của bạn, máy trợ thính sẽ tự động kết nối lại khi được bật.

- ① Kết nối sẽ được duy trì miễn là thiết bị vẫn BẬT và nằm trong phạm vi kết nối.
- ① Máy trợ thính của bạn có thể được kết nối với tối đa 2 thiết bị và ghép cặp với tối đa 8 thiết bị.

11. Chức năng gọi điện

Máy trợ thính của bạn kết nối trực tiếp với điện thoại bật Bluetooth®. Khi được ghép cặp và kết nối với điện thoại, bạn sẽ nghe thấy thông báo và giọng nói của người gọi trực tiếp trong máy trợ thính. Cuộc gọi điện thoại ở chế độ “rảnh tay”, điều này có nghĩa là giọng nói của bạn được microphone của máy trợ thính thu và truyền trở lại điện thoại.



11.1 Thực hiện cuộc gọi

Nhập số điện thoại và nhấn nút quay số.

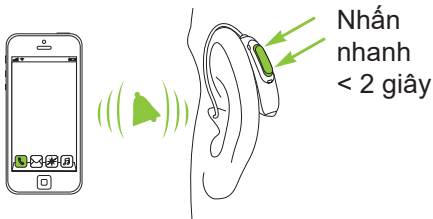
Bạn sẽ nghe thấy nhạc quay số qua máy trợ thính.

Máy trợ thính nhận ra giọng của bạn qua microphone máy trợ thính và truyền đến điện thoại.

11.2 Nhận cuộc gọi

Khi nhận cuộc gọi, bạn sẽ nghe thấy thông báo cuộc gọi đến trong máy trợ thính.

Có thể nhận cuộc gọi bằng cách nhấn nhanh vào phần trên hoặc phần dưới của nút đa chức năng trên máy trợ thính (dưới 2 giây) hoặc trực tiếp trên điện thoại của bạn.



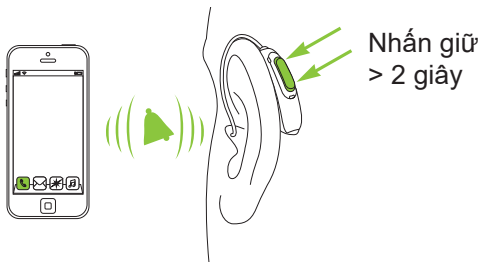
11.3 Kết thúc cuộc gọi

Có thể kết thúc cuộc gọi bằng cách nhấn và giữ phần trên hoặc dưới của nút đa chức năng trên máy trợ thính (hơn 2 giây) hoặc trực tiếp trên điện thoại của bạn.



11.4 Từ chối cuộc gọi

Có thể từ chối cuộc gọi đến bằng cách nhấn giữ vào phần trên hoặc dưới của nút đa chức năng trên máy trợ thính (hơn 2 giây) hoặc trực tiếp trên điện thoại.



12. Chế độ máy bay

Máy trợ thính của bạn hoạt động trong dải tần số 2,4 GHz–2,48 GHz. Khi trên máy bay, một số hãng bay yêu cầu toàn bộ thiết bị phải bật chế độ máy bay. Việc bật chế độ máy bay sẽ không tắt chức năng thông thường của máy trợ thính mà chỉ tắt chức năng kết nối Bluetooth®.

12.1 Bật chế độ máy bay

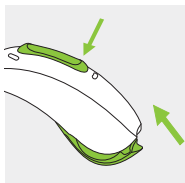
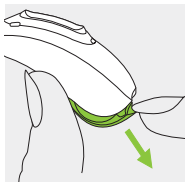
Để tắt chức năng không dây và bật chế độ máy bay trên từng máy trợ thính:

1.

Mở nắp pin. Đối với nắp pin an toàn, hãy tham khảo chương 5.2.

2.

Nhấn giữ phần dưới của nút đa chức năng trên máy trợ thính trong 7 giây đồng thời đóng nắp pin.



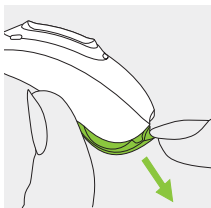
Ở chế độ máy bay, máy trợ thính sẽ không thể kết nối trực tiếp với điện thoại.

12.2 Thoát chế độ máy bay

Để bật chức năng không dây và thoát chế độ máy bay trên từng máy trợ thính:

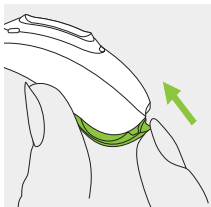
1.

Mở nắp pin. Đối với nắp pin an toàn, hãy tham khảo chương 5.2.



2.

Đóng nắp pin lại.



13. Tổng quan về ứng dụng myPhonak và myPhonak dành cho trẻ em

Để tìm hiểu thêm về ứng dụng myPhonak, vui lòng truy cập trang web <https://www.phonak.com/en-int/hearing-devices/apps/myphonak> hoặc quét mã QR.



Để cài đặt ứng dụng myPhonak, vui lòng quét mã QR.



Để tìm hiểu thêm về ứng dụng myPhonak dành cho trẻ em, vui lòng truy cập trang web www.phonak.com/junior-ug hoặc quét mã QR.



Để cài đặt ứng dụng myPhonak dành cho trẻ em, vui lòng quét mã QR.



14. Tổng quan về Roger™

Trải nghiệm hiệu suất nghe của Roger™

Roger™ là công nghệ không dây thông minh truyền giọng nói trực tiếp đến máy trợ thính, giúp khắc phục khoảng cách và tiếng ồn. Microphone thu giọng nói của người nói và truyền không dây trực tiếp đến đầu thu Roger™* trong máy trợ thính của bạn. Điều này cho phép bạn tham gia đầy đủ vào các cuộc trò chuyện nhóm ngay cả trong những môi trường rất ồn ào như nhà hàng, cuộc họp tại nơi làm việc và các hoạt động ở trường học.

Để tìm hiểu thêm về công nghệ và microphone của Roger™, vui lòng truy cập trang web **www.phonak.com/roger** hoặc quét mã QR.



Microphone Roger™ được bán riêng.

* RogerDirect™ yêu cầu chuyên gia chăm sóc thính lực lắp đầu thu Roger vào máy trợ thính Phonak.

15. Nghe ở nơi công cộng

Máy trợ thính có tùy chọn telecoil có thể giúp bạn nghe ở nhiều không gian công cộng khác nhau như nhà thờ, phòng hòa nhạc, nhà ga và tòa nhà chính phủ.

Khi bạn nhìn thấy biểu tượng này, nghĩa là có một hệ thống vòng lặp tương thích với máy trợ thính của bạn. Vui lòng liên hệ với chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn để biết thêm thông tin và kích hoạt chức năng telecoil.



Cách sử dụng chức năng telecoil

Có thể sử dụng chức năng telecoil mà chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn đã thiết lập theo hai cách. Có thể truy cập trực tiếp chương trình telecoil bằng cách nhấn giữ nút đa chức năng trên máy trợ thính của bạn.

Ngoài ra, có thể truy cập chương trình telecoil thông qua ứng dụng myPhonak hoặc myPhonak dành cho trẻ em. Đảm bảo bạn đang đứng hoặc ngồi trong khu vực hệ thống vòng lặp được chỉ định như ghi chú bởi biểu tượng telecoil chính thức.

16. Điều kiện môi trường

Thiết kế của máy trợ thính giúp sản phẩm hoạt động không gặp sự cố hay bị hạn chế khi sử dụng theo đúng mục đích, trừ khi có ghi chú khác trong hướng dẫn sử dụng này.

Vui lòng đảm bảo sử dụng, vận chuyển và bảo quản máy trợ thính theo các điều kiện sau:

	Vận hành	Vận chuyển	Bảo quản
Nhiệt độ	Từ +5 °C đến +40 °C (Từ +41 °F đến +104 °F)	Từ -20 °C đến +60 °C (Từ -4 °F đến +140 °F)	Từ -20 °C đến +60 °C (Từ -4 °F đến +140 °F)
Độ ẩm (không ngưng tụ)	Từ 0% đến 85%	Từ 0% đến 93%	Từ 0% đến 93%
Áp suất không khí	500 đến 1.060 hPa	500 đến 1.060 hPa	500 đến 1.060 hPa

Nhiệt độ và độ ẩm không được vượt quá phạm vi được mô tả trong bảng trên trong thời gian dài trong quá trình vận chuyển và bảo quản.

Tháo pin nếu không sử dụng máy trợ thính trong một thời gian dài.

Các máy trợ thính này được phân loại là IP68. Nghĩa là các mẫu máy này có khả năng chống nước, chống bụi bẩn và có thể sử dụng trong điều kiện sinh hoạt hàng ngày. Có thể sử dụng máy dưới trời mưa nhưng không được để máy bị ngập hẳn trong nước hoặc sử dụng khi tắm, bơi hay thực hiện các hoạt động dưới nước khác. Tuyệt đối không để máy trợ thính tiếp xúc với nước có clo, xà phòng, nước muối hoặc các chất lỏng chứa hóa chất khác.

Nếu thiết bị ở trong điều kiện bảo quản và vận chuyển ngoài các điều kiện sử dụng được khuyến nghị, hãy đợi 15 phút trước khi khởi động thiết bị sau khi các điều kiện môi trường được khuyến nghị được phục hồi.

17. Bảo quản và bảo trì

Tuổi thọ Dự kiến:

Máy trợ thính có tuổi thọ dự kiến là 5 năm. Các thiết bị được cho là sẽ vẫn an toàn khi sử dụng trong thời gian này.

Thời hạn bảo dưỡng thương mại:

Bảo dưỡng máy trợ thính thường xuyên và thận trọng sẽ góp phần mang lại hiệu suất vượt trội trong suốt thời gian sử dụng dự kiến của thiết bị. Sonova AG sẽ cung cấp thời hạn bảo dưỡng sửa chữa tối thiểu là 5 năm sau khi máy trợ thính và các thành phần thiết yếu tương ứng đã được loại bỏ dần khỏi danh mục sản phẩm.

Vui lòng tham khảo các thông số kỹ thuật dưới đây. Để biết thêm thông tin liên quan đến an toàn sản phẩm, hãy tham khảo chương 24.2.

Thông tin chung

Nên tháo máy trợ thính khỏi tai trước khi sử dụng keo xịt tóc hay mỹ phẩm vì các sản phẩm này có thể làm hỏng máy.

Khi không sử dụng máy trợ thính, hãy mở nắp pin để hơi ẩm bốc hơi hết. Đảm bảo luôn làm khô hoàn toàn máy trợ thính sau khi sử dụng. Bảo quản máy trợ thính ở nơi an toàn, khô ráo và sạch sẽ.

Máy trợ thính của bạn có khả năng chống nước, mồ hôi và bụi bẩn trong các điều kiện sau:

- Nắp pin được đóng hoàn toàn. Đảm bảo rằng không có vật lạ nào như tóc lọt vào nắp pin khi đóng nắp.
- Sau khi tiếp xúc với nước, mồ hôi hoặc bụi bẩn, máy trợ thính được vệ sinh và làm khô.
- Máy trợ thính được sử dụng và bảo trì như được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

❶ Sử dụng máy trợ thính ở khu vực gần nước có thể hạn chế luồng khí vào pin khiến máy ngừng hoạt động. Nếu máy trợ thính của bạn ngừng hoạt động sau khi tiếp xúc với nước, hãy tham khảo các bước khắc phục sự cố trong chương 23.

Hàng ngày

Kiểm tra tai nghe và ống nghe xem có ráy tai và hơi ẩm không. Làm sạch các bề mặt bằng vải không có xơ. Không được sử dụng các chất làm sạch như chất tẩy rửa gia dụng, xà phòng, v.v. để vệ sinh máy trợ thính. Không nên rửa các bộ phận này bằng nước vì điều này có thể khiến hơi ẩm bị giữ lại trong ống. Nếu bạn cần vệ sinh kỹ máy trợ thính, hãy hỏi chuyên gia chăm sóc thính lực để được tư vấn.

Hàng tuần

Vệ sinh tai nghe bằng vải mềm, ẩm hoặc bằng khăn lau chuyên dụng dành cho máy trợ thính. Để được hướng dẫn bảo trì kỹ hơn hoặc để biết cách vệ sinh kỹ hơn mức căn bản, xin liên hệ với chuyên gia chăm sóc thính lực.

Hàng tháng

Kiểm tra ống nghe của bạn xem có thay đổi màu sắc, bị cứng hay bị nứt không. Trong trường hợp có thay đổi, ống nghe phải được thay thế. Vui lòng hỏi chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn.

18. Thay tai nghe

Máy trợ thính của bạn được trang bị một tai nghe, có thể là dome, khuôn tai, SlimTip hoặc nút tai phổ thông.

Vui lòng kiểm tra tai nghe thường xuyên và thay hoặc vệ sinh nếu tai nghe trông có vẻ bẩn hoặc nếu âm lượng hoặc chất lượng âm thanh của máy trợ thính giảm đi.

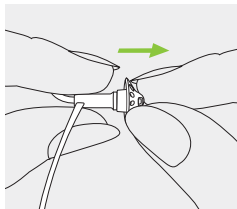
Nếu sử dụng dome thì nên thay 3 tháng một lần.

Nếu sử dụng khuôn tai, vui lòng tham khảo chương 17 của hướng dẫn sử dụng này. Nếu sử dụng SlimTip, vui lòng làm theo hướng dẫn trong chương 19 để thay bộ lọc ráy tai.

18.1 Tháo tai nghe khỏi SlimTube

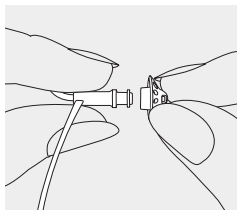
1.

Tháo tai nghe khỏi SlimTube bằng cách cầm SlimTube bằng một tay và tay kia cầm tai nghe.



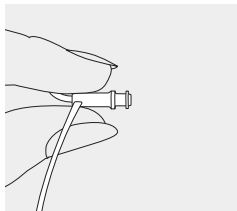
2.

Nhẹ nhàng kéo tai nghe để tháo ra.



3.

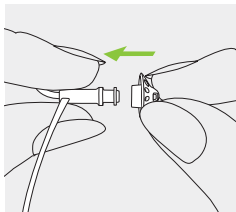
Làm sạch SlimTube bằng khăn không có xơ vải.



18.2 Gắn tai nghe vào SlimTube

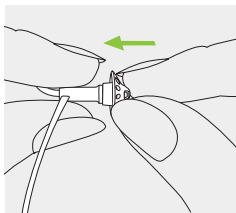
1.

Giữ SlimTube bằng một tay và tay kia giữ tai nghe.



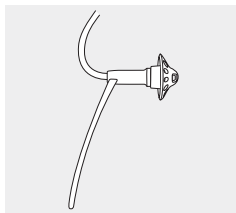
2.

Trượt tai nghe qua đầu ra âm thanh.



3.

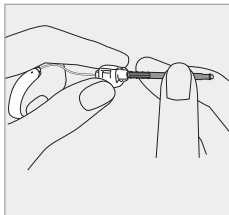
SlimTube và tai nghe phải khớp hoàn toàn với nhau.



19. Thay bộ lọc ráy tai của SlimTip

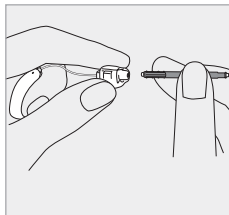
1.

Lắp mặt tháo của dụng cụ thay vào bộ lọc ráy tai đã sử dụng. Trục của giá đỡ phải chạm vào vành của bộ lọc ráy tai.



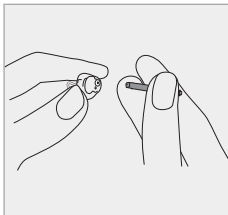
2.

Cẩn thận kéo thẳng và tháo bộ lọc ráy tai ra ngoài. Không vặn bộ lọc ráy tai khi tháo.



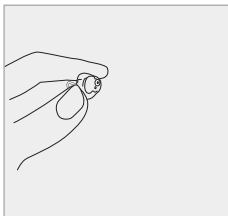
3.

Để lắp bộ lọc ráy tai mới, nhẹ nhàng đẩy mặt lắp của dụng cụ thay thẳng vào lỗ của SlimTip cho đến khi vòng ngoài được căn chỉnh chính xác.



4.

Kéo thẳng dụng cụ ra ngoài. Bộ lọc ráy tai mới sẽ giữ nguyên vị trí.



20. Bảo dưỡng và bảo hành

Bảo hành nội địa

Vui lòng hỏi chuyên gia chăm sóc khách hàng nơi bạn mua máy trợ thính về các điều khoản bảo hành tại địa phương.

Bảo hành quốc tế

Sonova AG cung cấp dịch vụ bảo hành quốc tế giới hạn một năm, có hiệu lực kể từ ngày mua. Bảo hành giới hạn này bao gồm các lỗi sản xuất và vật liệu trong máy trợ thính nhưng không áp dụng đối với các phụ kiện như pin, ống, tai nghe, đầu thu bên ngoài. Bảo hành chỉ có hiệu lực nếu có bằng chứng mua hàng.

Bảo hành quốc tế không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền lợi hợp pháp nào mà bạn có thể có theo luật pháp quốc gia hiện hành quy định việc bán hàng tiêu dùng.

Giới hạn bảo hành

Bảo hành này không bao gồm hư hỏng do việc xử lý hay bảo quản không đúng cách, tiếp xúc với hóa chất hoặc chịu ứng suất quá mức.

Hư hỏng do các bên thứ ba hoặc trung tâm dịch vụ không được ủy quyền gây ra sẽ làm cho bảo hành vô hiệu và không có giá trị. Bảo hành này không bao gồm bất kỳ dịch vụ nào được thực hiện bởi chuyên gia chăm sóc thính lực tại văn phòng của họ.

Số sê-ri (bên trái):

Số sê-ri (bên phải):

Ngày mua:

Chuyên gia chăm sóc thính lực được ủy quyền (con dấu/chữ ký):

21. Thông tin tuân thủ

Châu Âu:

Tuyên bố về Sự phù hợp đối với máy trợ thính
Bằng văn bản này, Sonova AG tuyên bố rằng sản phẩm này đáp ứng các yêu cầu của Quy định về Thiết bị Y tế (EU) 2017/745 cũng như Chỉ thị về Thiết bị Vô tuyến 2014/53/EU.

Có thể nhận toàn bộ văn bản Tuyên bố về Sự phù hợp EU từ nhà sản xuất hoặc đại diện địa phương của Phonak. Địa chỉ của nhà sản xuất và đại diện địa phương có trong danh sách trên trang **www.phonak.com/en-int/certificates** (các địa điểm của Phonak trên toàn thế giới).

Úc/New Zealand:



Cho biết thiết bị tuân thủ các thỏa thuận quy định hiện hành của Cơ quan Quản lý Quang phổ Vô tuyến (RSM) và

R-NZ Cơ quan Quản lý Truyền thông và Phương tiện Úc (ACMA) đối với việc bán hàng hợp pháp tại New Zealand và Úc.

Nhãn tuân thủ R-NZ dành cho các sản phẩm vô tuyến được cung cấp tại thị trường New Zealand theo mức độ phù hợp A1.

Các mẫu máy không dây được liệt kê ở trang 2 được chứng nhận theo các tiêu chuẩn sau:

Phonak Naída L-SP (L90/L70/L50/L30)

Phonak Naída L-SP Trial

Hoa Kỳ	ID FCC: KWC-ARNESP
Canada	IC: 2262A-ARNESP

Thông báo 1:

Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy tắc FCC và RSS-210 của Bộ Công nghiệp Canada. Hoạt động tuân theo hai điều kiện sau:

- 1) thiết bị này có thể không gây nhiễu có hại và
- 2) thiết bị này phải nhận bất kỳ nhiễu nào thu được, bao gồm cả nhiễu có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

Thông báo 2:

Các thay đổi hoặc điều chỉnh được thực hiện đối với thiết bị này không được Sonova AG phê duyệt rõ ràng có thể làm mất quyền vận hành thiết bị này của FCC.

Thông báo 3:

Thiết bị này đã được thử nghiệm và cho thấy tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số Loại B theo Phần 15 của Quy tắc FCC và ICES-003 của Bộ Công nghiệp Canada.

Các giới hạn này được đặt ra để bảo vệ hợp lý khỏi tình trạng nhiễu có hại tại khu dân cư. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát xạ năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt, sử dụng theo hướng dẫn thì có thể gây nhiễu có hại đối với liên lạc

vô tuyến. Tuy nhiên, không thể đảm bảo sẽ không xảy ra nhiễu tại khu vực cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu có hại cho việc thu sóng vô tuyến hoặc truyền hình, có thể xác nhận điều này bằng cách tắt và bật thiết bị, thì người dùng nên cố gắng khắc phục tình trạng nhiễu bằng ít nhất một trong các biện pháp sau:

- Xoay hoặc di chuyển ăng-ten thu.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị và đầu thu.
- Kết nối thiết bị với ổ cắm điện trên mạch khác với mạch kết nối cho đầu thu.
- Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc kỹ thuật viên về vô tuyến/truyền hình có kinh nghiệm để được trợ giúp.

Thông tin vô tuyến của máy trợ thính của bạn

Loại ăng-ten	Ăng-ten vòng lặp cộng hưởng
Tần số hoạt động	2,4 GHz – 2,48 GHz
Điều biến	GFSK, Pi/4 DPSK, GMSK
Công suất bức xạ (EIRP)	< 1 mW

Bluetooth®

Phạm vi	~1 m
Bluetooth®	Chế độ Kép 4.2
Chương trình được hỗ trợ	HFP (Chương trình rảnh tay), A2DP

Khí thải điện từ

Tuyên bố của Nhà sản xuất: Máy trợ thính được thiết kế để sử dụng trong các môi trường điện từ được liệt kê bên dưới. Người dùng phải đảm bảo rằng máy trợ thính được sử dụng trong những môi trường như vậy.

Kiểm tra Khí thải	Tuân thủ	Hướng dẫn môi trường điện từ
Phát thải tần số vô tuyến CISPR 11	Nhóm 1	Máy trợ thính chỉ tạo ra hoặc sử dụng năng lượng tần số vô tuyến cho chức năng bên trong. Do đó, khí thải tần số vô tuyến rất thấp và không có khả năng gây nhiễu cho các thiết bị điện tử gần đó.
Khí thải tần số vô tuyến CISPR 11	Loại B	Máy trợ thính phù hợp để sử dụng trong gia đình và trong cơ sở được kết nối trực tiếp với mạng lưới điện áp thấp cung cấp cho các tòa nhà được sử dụng cho các mục đích gia đình.

Khả năng miễn nhiễm điện từ

Kiểm tra Khả năng miễn nhiễm	IEC60601-1-2 Mức Kiểm tra	Mức Tuân thủ
Phóng Tĩnh điện (ESD) IEC 61000-4-2	Tiếp điểm +/- 8 kV Không khí +/- 2 kV , +/- 4 kV, +/- 8 kV, +/- 15 kV	Tiếp điểm +/- 8 kV Không khí +/- 2 kV , +/- 4 kV, +/- 8 kV, +/- 15 kV
Kiểm tra Khả năng miễn nhiễm Trường Điện từ Tần số Vô tuyến Bức xạ IEC 61000-4-3	10 V/m 80 MHz – 2,7 GHz 80% AM tại 1 kHz	10 V/m 80 MHz – 2,7 GHz 80% AM tại 1 kHz
Từ trường Lân cận IEC 61000-4-3	9 V/m; 710, 745, 780 MHz; Điều biến xung 18 Hz 9 V/m; 5240, 5500, 5785 MHz; Điều biến xung 217 Hz 27 V/m; 385 MHz; Điều biến xung 18 Hz 28 V/m; độ lệch 450 MHz FM +/- 5 kHz; sin 1 kHz 28 V/m; 810, 870, 930 MHz; Điều biến xung 18 Hz 28 V/m; 1720, 1845, 1970, 2450 MHz; Điều biến xung 217 Hz	9 V/m; 710, 745, 780 MHz; Điều biến xung 18 Hz 9 V/m; 5240, 5500, 5785 MHz; Điều biến xung 217 Hz 27 V/m; 385 MHz; Điều biến xung 18 Hz 28 V/m; độ lệch 450 MHz FM +/- 5 kHz; sin 1 kHz 28 V/m; 810, 870, 930 MHz; Điều biến xung 18 Hz 28 V/m; 1720, 1845, 1970, 2450 MHz; Điều biến xung 217 Hz

Kiểm tra Khả năng miễn nhiễm	IEC60601-1-2 Mức Kiểm tra	Mức Tuân thủ
Từ trường tần số công suất định mức IEC 61000-4-8	30 A/m 50 Hz hoặc 60 Hz	30 A/m 50 Hz hoặc 60 Hz
Khả năng miễn nhiễm Cổng Vô đối với Từ trường Luân cận IEC 61000-4-39	Tần số kiểm tra 30kHz, điều biến: CW, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 8 Tần số kiểm tra 134, 2 kHz, Điều biến xung: 2,1 kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 65 Tần số kiểm tra 13,56 kHz, Điều biến xung: 50kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 7,5	Tần số kiểm tra 30kHz, điều biến: CW, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 8 Tần số kiểm tra 134, 2 kHz, Điều biến xung: 2,1 kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 65 Tần số kiểm tra 13,56 kHz, Điều biến xung: 50kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 7,5

22. Thông tin và mô tả các biểu tượng



Với biểu tượng CE, Sonova AG xác nhận rằng sản phẩm này – bao gồm các phụ kiện đi kèm – đáp ứng các yêu cầu của Quy định về Thiết bị Y tế 2017/745 cũng như Chỉ thị về Thiết bị Vô tuyến 2014/53/EU. Các số sau biểu tượng CE tương ứng với mã của các tổ chức được chứng nhận đã được tham khảo ý kiến theo quy định và chỉ thị nêu trên.



Biểu tượng này cho biết những sản phẩm được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này tuân thủ các yêu cầu đối với bộ phận áp dụng Dạng B của tiêu chuẩn EN 60601-1. Bề mặt của máy trợ thính được chỉ định là bộ phận ứng dụng của Loại B.



Cho biết nhà sản xuất thiết bị y tế, như được định nghĩa trong Quy định về Thiết bị Y tế (EU) 2017/745.



Cho biết ngày sản xuất thiết bị y tế.



Cho biết Đại diện được ủy quyền tại Cộng đồng châu Âu (EC). Đại diện EC cũng là nhà nhập khẩu vào Liên minh châu Âu.



Biểu tượng này cho biết người dùng cần đọc và xem xét những thông tin liên quan trong các tài liệu hướng dẫn sử dụng này.



Biểu tượng này cho biết người dùng cần lưu ý những thông báo cảnh báo liên quan trong các tài liệu hướng dẫn sử dụng này.



Biểu tượng này cho biết người dùng cần lưu ý những thông báo cảnh báo liên quan đến pin trong các tài liệu hướng dẫn sử dụng này.



Thông tin quan trọng cho xử lý và an toàn sản phẩm.



Biểu tượng này cho biết nhiễu điện từ do thiết bị này gây ra ở dưới mức giới hạn theo phê chuẩn của Ủy ban Truyền thông Liên bang Hoa Kỳ.



Cho biết thiết bị tuân thủ các quy định hiện hành của Cơ quan Quản lý Quang phổ Vô tuyến (RSM) và Cơ quan Quản lý Truyền thông và Phương tiện Úc (ACMA) đối với việc bán hàng hợp pháp tại New Zealand và Úc.



Từ hiệu và logo Bluetooth® là các nhãn hiệu đã đăng ký thuộc sở hữu của Bluetooth SIG, Inc. và việc Sonova AG sử dụng các nhãn hiệu như vậy đều được cấp phép. Các nhãn hiệu và tên thương mại khác là của các chủ sở hữu tương ứng.



Dấu của Nhật Bản cho thiết bị vô tuyến được chứng nhận.



Cho biết số sê-ri của nhà sản xuất, giúp nhận dạng một thiết bị y tế cụ thể.



Cho biết số danh mục của nhà sản xuất để có thể nhận dạng thiết bị y tế.



Cho biết thiết bị này là thiết bị y tế.



Biểu tượng này cho biết có hướng dẫn sử dụng dạng điện tử.

IP68

Xếp hạng Mức độ Bảo vệ Chống xâm nhập. Mức xếp hạng IP68 cho biết máy trợ thính này chống nước và bụi bẩn. Máy vẫn hoạt động khi ngâm liên tục ở độ sâu 1 mét dưới nước trong 60 phút và 8 tiếng trong buồng bụi theo tiêu chuẩn IEC60529.



Cho biết giới hạn nhiệt độ mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc an toàn.



Cho biết phạm vi độ ẩm mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc an toàn.



Cho biết phạm vi áp suất khí quyển mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc an toàn.



Giữ khô sản phẩm trong quá trình vận chuyển.



Biểu tượng thùng rác gạch chéo là để bạn biết rằng không được thải bỏ máy trợ thính này cũng như pin như rác thải sinh hoạt thông thường. Vui lòng thải bỏ máy trợ thính cũ hoặc không sử dụng tại các địa điểm xử lý rác thải dành cho rác thải điện tử hoặc đưa máy trợ thính cho của bạn chuyên gia chăm sóc thính lực để xử lý. Thải bỏ đúng cách giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe.



Biểu tượng này cho biết thiết bị không an toàn khi sử dụng trong môi trường cộng hưởng từ (MR) (ví dụ: trong quá trình chụp MRI).

23. Khắc phục sự cố

Nguyên nhân		Biện pháp khắc phục có thể thực hiện	
Sự cố: Máy trợ thính có tiếng kêu			
Đặt máy trợ thính vào tai không đúng cách		Đặt máy trợ thính vào đúng cách (chương 6)	
Có ráy tai trong ống tai		Liên hệ với chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn	
Sự cố: Máy trợ thính quá ồn			
Âm lượng quá lớn		Giảm âm lượng nếu có nút điều chỉnh âm lượng (chương 8)	
Sự cố: Âm lượng máy trợ thính không đủ lớn hoặc bị méo			
Âm lượng quá thấp		Tăng âm lượng nếu có nút điều chỉnh âm lượng (chương 8)	
Pin yếu		Thay pin (chương 5)	
Tai nghe bị nghẽn		Vệ sinh tai nghe (chương 17)	
Thính lực đã thay đổi		Liên hệ với chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn	
Sự cố: Máy trợ thính phát ra hai tiếng bíp			
Cho biết pin yếu		Thay pin trong vòng 30 phút tiếp theo (chương 5)	

Vui lòng xem <https://www.phonak.com/en-int/support> để biết thêm thông tin.

Nguyên nhân		Biện pháp khắc phục có thể thực hiện
Sự cố: Máy trợ thính không hoạt động (không khuếch đại)		
Tai nghe bị nghẽn		Vệ sinh tai nghe (chương 17)
Máy trợ thính đang tắt		Nhấn phần dưới của nút đa chức năng trong 3 giây (chương 8)
Đã hết sạch pin		Thay pin (chương 5)
Không lắp pin đúng cách		Lắp pin đúng cách (chương 5)
Sự cố: Máy trợ thính không bật		
Đã hết sạch pin		Thay pin (chương 5)
Sự cố: Chức năng gọi điện không hoạt động		
Máy trợ thính ở chế độ máy bay		Tắt máy trợ thính rồi bật lại (chương 12.2)
Máy trợ thính không ghép cặp với điện thoại		Ghép cặp máy với điện thoại (chương 10)
Sự cố: Máy trợ thính bật rồi tắt (bị ngắt quãng)		
Có hơi ẩm trên pin hoặc máy trợ thính		Lau pin và máy trợ thính bằng khăn khô
❶ Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với chuyên gia chăm sóc thính lực để được hỗ trợ.		

24. Thông tin an toàn quan trọng

Vui lòng đọc thông tin an toàn liên quan và thông tin giới hạn sử dụng trên các trang sau trước khi sử dụng máy trợ thính.

Mục đích sử dụng

Máy trợ thính được dùng để khuếch đại và truyền âm thanh đến tai, nhờ đó bù lại thính lực bị suy giảm. Phần mềm Tinnitus Balance được thiết kế để sử dụng cho những người bị ù tai muốn khuếch đại âm thanh. Tính năng này giúp kích thích tiếng ồn bổ sung, có thể giúp người dùng quên đi chứng ù tai.

Người dùng dự định

Dành cho:

- Người khiếm thính
- Người chăm sóc người khiếm thính
- Chuyên gia chăm sóc thính lực chịu trách nhiệm điều chỉnh máy trợ thính

Chỉ định y tế dự kiến

Các chỉ định lâm sàng chung cho việc sử dụng máy trợ thính là: Khi bị khiếm thính

- Khi bị khiếm thính một bên hoặc hai bên
- Loại khiếm thính: dẫn truyền, thần kinh giác quan hoặc hỗn hợp
- Mức độ khiếm thính:
 - Nhẹ
 - Vừa
 - Nặng vừa
 - Nặng

Dấu hiệu lâm sàng chung cho việc sử dụng tính năng của phần mềm Tinnitus Balance là bị ù tai mãn tính (>3 tháng, sau khi xảy ra) cùng với tình trạng khiếm thính.

Chống chỉ định y tế

Các chống chỉ định y tế đối với việc sử dụng máy trợ thính bao gồm:

- Tai bị dị dạng (tức là ống tai đóng; không có màng nhĩ)
- Khiếm thính thần kinh (tức là các bệnh lý sau ốc tai như dây thần kinh thính giác bị thiếu / không hoạt động)
- Bằng chứng về bệnh lý tai giữa hoặc tai ngoài đang hoạt động hoặc mãn tính, dẫn lưu hoặc tiết dịch mãn tính, bằng chứng về viêm mãn tính

Đối tượng bệnh nhân dự kiến

Thiết bị này dành cho bệnh nhân từ 3 tuổi trở lên đáp ứng chỉ định lâm sàng cho sản phẩm.

Tính năng phần mềm Tinnitus Balance dành cho bệnh nhân từ 18 tuổi trở lên đáp ứng chỉ định lâm sàng cho tính năng này.

Lợi ích lâm sàng

Máy trợ thính: Cải thiện khả năng hiểu giọng nói.

Tính năng Tinnitus Balance: Tính năng này giúp kích thích tiếng ồn bổ sung, có thể giúp người dùng quên đi chứng ù tai. Tính năng này được đo bằng cách sử dụng thang đánh giá chủ quan.

Tác dụng phụ

Chuyên gia chăm sóc thính lực có thể giải quyết hoặc giảm các tác dụng sinh lý phụ của máy trợ thính như ù tai, chóng mặt, tích tụ ráy tai, tai chịu áp lực lớn, ra mồ hôi hoặc ướt tai, nổi mụn nước, ngứa và/hoặc phát ban, sưng tấy hoặc đầy tức tai và các hậu quả như nhức đầu và/hoặc đau tai.

Máy trợ thính thông thường có khả năng khiến bệnh nhân tiếp xúc với mức âm cao hơn, điều này có thể dẫn đến thay đổi ngưỡng của dải tần số chịu tác động của chấn thương âm thanh.

Dưới đây là các tiêu chí chính để giới thiệu bệnh nhân nhận ý kiến và/hoặc điều trị y tế hoặc điều trị chuyên khoa khác:

- Dị dạng bẩm sinh hoặc thương tổn ở tai có thể nhìn thấy được;
- Tiền sử chảy dịch nhiều từ tai trong 90 ngày trước đó;
- Tiền sử bị khiếm thính đột ngột hoặc tiến triển nhanh ở một hoặc cả hai tai trong 90 ngày trước đó;
- Chóng mặt cấp tính hoặc mạn tính;

- Khoảng cách giữa đường khí và đường xương trong phép đo thính lực bằng hoặc lớn hơn 15 dB ở tần số 500 Hz, 1.000 Hz và 2.000 Hz;
- Bằng chứng rõ ràng cho thấy có tích tụ đáng kể ráy tai hoặc có dị vật trong ống tai;
- Đau tai hoặc tai khó chịu;
- Màng nhĩ và ống tai có hình dạng bất thường như:
 - Viêm ống tai ngoài
 - Thủng màng nhĩ
 - Các hiện tượng bất thường khác được chuyên gia chăm sóc thính lực đánh giá là gây lo ngại về mặt y khoa

Chuyên gia chăm sóc thính lực có thể quyết định việc giới thiệu bệnh nhân là không phù hợp hoặc không vì lợi ích tốt nhất của bệnh nhân trong những trường hợp sau:

- Khi có đủ bằng chứng cho thấy tình trạng đã được chuyên gia y tế kiểm tra đầy đủ và đưa ra phương pháp điều trị bất kỳ;
- Tình trạng của bệnh nhân không xấu đi hay thay đổi đáng kể kể từ buổi khám và/hoặc điều trị trước đó.

Nếu bệnh nhân đã đưa ra quyết định có cơ sở theo thẩm quyền là sẽ không đồng ý với lời khuyên tìm kiếm ý kiến y khoa thì có thể tiếp tục đề xuất các hệ thống máy trợ thính thích hợp và cân nhắc những yếu tố sau:

- Việc đề xuất không được ảnh hưởng bất lợi cho sức khỏe hay tình trạng chung của bệnh nhân;
- Hồ sơ xác nhận rằng tất cả các cân nhắc cần thiết về lợi ích tốt nhất của bệnh nhân đã được thực hiện.

Nếu pháp luật yêu cầu, bệnh nhân đã ký vào bản tuyên bố từ chối trách nhiệm để xác nhận rằng lời khuyên giới thiệu đã không được chấp nhận và đó là một quyết định sáng suốt.

Máy trợ thính phù hợp với môi trường chăm sóc sức khỏe tại nhà và nhờ dễ mang theo nên máy trợ thính có thể được sử dụng trong môi trường cơ sở y tế chuyên nghiệp như phòng khám bác sĩ, phòng khám nha khoa, v.v.

Máy trợ thính sẽ không phục hồi thính lực bình thường và sẽ không ngăn ngừa hay cải thiện tình trạng suy giảm thính lực do các tình trạng vốn có ban đầu. Nếu không thường xuyên sử dụng máy trợ thính thì người dùng sẽ không thể hưởng đầy đủ lợi ích của máy. Dùng máy trợ thính chỉ là một phần của quá trình hồi phục thính lực và có thể cần được bổ sung bằng cách luyện thính giác và hướng dẫn đọc môi.

Có thể giải quyết và cải thiện các vấn đề liên quan đến phản hồi, chất lượng âm thanh kém, âm thanh quá lớn hoặc quá nhỏ, cài đặt không đầy đủ hay các sự cố khi nhai hoặc nuốt trong quá trình tinh chỉnh nằm trong quy trình cài đặt do chuyên gia chăm sóc thính lực phụ trách.

Mọi sự cố nghiêm trọng xảy ra liên quan đến máy trợ thính cần được báo cho đại diện nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền của tiểu bang cư trú. Sự cố nghiêm trọng là sự cố bất kỳ, trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến, có thể đã dẫn đến hoặc có thể dẫn đến bất kỳ điều nào sau đây:

- a) bệnh nhân, người dùng hoặc người khác bị tử vong
- b) sự suy giảm nghiêm trọng tạm thời hoặc vĩnh viễn tình trạng sức khỏe của bệnh nhân, người dùng hoặc người khác
- c) mối đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe công cộng

Để báo cáo một hoạt động hoặc sự việc không mong muốn, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất hoặc đại diện.

24.1 Cảnh báo nguy hiểm

- ⚠ Máy trợ thính của bạn hoạt động trong dải tần 2,4 GHz – 2,48 GHz. Khi có chuyến bay, hãy kiểm tra xem hãng bay có yêu cầu chuyển các thiết bị sang chế độ máy bay hay không, tham khảo chương 12.
- ⚠ Chỉ sử dụng máy trợ thính (được lập trình đặc biệt cho từng trường hợp khiếm thính) cho người dùng dự định. Người khác không nên sử dụng máy trợ thính vì máy có thể làm tổn hại thính lực.
- ⚠ Không được thay đổi hay điều chỉnh máy trợ thính khi không được Sonova AG phê duyệt rõ ràng. Những thay đổi như vậy có thể gây hại cho tai hoặc máy trợ thính.
- ⚠ Không sử dụng máy trợ thính ở các khu vực có thể phát nổ (hầm mỏ hoặc các khu công nghiệp có nguy cơ nổ, môi trường giàu oxy hoặc khu vực xử lý thuốc mê dễ cháy). Thiết bị này không được chứng nhận ATEX.
- ⚠ Nếu thấy đau bên trong hoặc sau tai, tai bị viêm hoặc da bị kích ứng và ráy tai tích tụ nhanh, hãy kiểm tra với chuyên gia chăm sóc thính lực hoặc bác sĩ.

 Các chương trình nghe ở chế độ microphone định hướng làm giảm tiếng ồn xung quanh. Xin lưu ý rằng các tín hiệu cảnh báo hoặc tiếng ồn đến từ phía sau, chẳng hạn như ô tô, bị triệt tiêu một phần hoặc toàn bộ.

 Không dùng máy trợ thính này cho trẻ dưới 36 tháng tuổi. Trẻ em và các cá nhân bị suy giảm nhận thức sử dụng thiết bị này nên được giám sát mọi lúc để đảm bảo an toàn. Máy trợ thính là thiết bị cỡ nhỏ và có các bộ phận nhỏ. Không để trẻ em và cá nhân bị suy giảm nhận thức sử dụng máy trợ thính này mà không được giám sát. Nếu nuốt phải, hãy lập tức tham khảo ý kiến bác sĩ hay bệnh viện do máy trợ thính hoặc các bộ phận của máy có thể gây nghẹt thở!


 **CẢNH BÁO:** Dù đã qua sử dụng hay còn mới, pin thiết bị rất nguy hiểm và có thể gây thương tích nghiêm trọng nếu nuốt phải hoặc cho vào trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể! Để xa tầm tay trẻ em, người bị suy giảm nhận thức hoặc thú nuôi. Nếu nghi ngờ pin bị nuốt phải hay cho vào trong bộ phận cơ thể bất kỳ, hãy lập tức tham khảo ý kiến bác sĩ!

 Những cảnh báo sau chỉ áp dụng cho những người đang sử dụng thiết bị y tế cấy ghép (ví dụ: máy tạo nhịp tim, máy khử rung tim, v.v.):

- Giữ máy trợ thính cách bộ phận cấy ghép đang sử dụng ít nhất 15 cm (6 inch). Nếu bị nhiễu, không được sử dụng máy trợ thính và liên hệ với nhà sản xuất bộ phận cấy ghép đang sử dụng. Cần lưu ý rằng nhiễu cũng có thể do đường dây điện, phóng tĩnh điện, máy dò kim loại ở sân bay, v.v. gây ra.
- Để nam châm (ví dụ: dụng cụ xử lý pin, nam châm EasyPhone, v.v.) cách xa bộ phận cấy ghép đang sử dụng ít nhất 15 cm (6 inch).

 Việc sử dụng các phụ kiện, bộ chuyển đổi và cáp khác với những phụ kiện được nhà sản xuất thiết bị này chỉ định hoặc cung cấp có thể làm tăng phát xạ điện từ hoặc giảm khả năng miễn nhiễm điện từ của thiết bị này và khiến thiết bị không thể hoạt động bình thường.

 Nếu máy trợ thính được kết nối bằng dây với thiết bị lắp đặt thì thiết bị lắp đặt này phải tuân thủ tiêu chuẩn an toàn IEC 60601-1 để tránh bị điện giật.

- ⚠ Không được sử dụng thiết bị liên lạc tần số vô tuyến di động (bao gồm các thiết bị ngoại vi như cáp ăng-ten và ăng-ten bên ngoài) trong phạm vi 30 cm (12 inch) so với bộ phận bất kỳ của máy trợ thính, kể cả cáp do nhà sản xuất chỉ định. Nếu không, có thể làm giảm hiệu suất của thiết bị này.
- ⚠ Tránh các tác động vật lý mạnh đến tai khi đeo máy trợ thính có tai nghe tùy chỉnh. Độ ổn định của tai nghe tùy chỉnh được thiết kế để sử dụng bình thường. Tác động vật lý mạnh đến tai (ví dụ: trong khi chơi thể thao) có thể khiến tai nghe tùy chỉnh bị gãy. Điều này có thể làm thủng ống tai hoặc màng nhĩ.
- ⚠ Sau khi tác động cơ học hoặc va đập vào máy trợ thính, hãy đảm bảo vỏ máy trợ thính còn nguyên vẹn trước khi cho vào tai.

⚠ Cần tránh sử dụng thiết bị này gần với hoặc đặt trên thiết bị khác vì như vậy có thể khiến máy không hoạt động bình thường. Nếu cần sử dụng theo cách đó thì phải kiểm tra máy trợ thính và thiết bị khác để xác minh các thiết bị hoạt động bình thường.

⚠ Phần lớn những người sử dụng máy trợ thính bị khiếm thính dự kiến không bị giảm thính lực khi sử dụng máy trợ thính thường xuyên trong sinh hoạt hàng ngày. Chỉ một nhóm nhỏ người đeo máy trợ thính bị khiếm thính có nguy cơ suy giảm thính lực sau một thời gian dài sử dụng.

⚠ Không nên lắp máy trợ thính với dome/bộ lọc ráy tai cho bệnh nhân bị thủng màng nhĩ, ống tai bị viêm hoặc các hốc tai giữa lộ ra ngoài. Trong những trường hợp này, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng khuôn tai truyền thống. Trong trường hợp không chắc là bất kỳ phần nào của sản phẩm này vẫn còn trong ống tai, chúng tôi khuyên bạn nên đến gặp bác sĩ để tháo ra một cách an toàn.

⚠ Trong một số trường hợp rất hiếm gặp, nếu không được gắn chắc thì dome hoặc nút bịt ngăn ráy tai có thể vẫn ở trong ống tai của bạn khi tháo máy trợ thính ra khỏi tai. Trong trường hợp không may bộ phận này bị kẹt trong ống tai, bạn nên gặp bác sĩ để được lấy ra an toàn.

⚠ Khám sức khỏe hoặc khám nha khoa đặc biệt, bao gồm chiếu xạ được mô tả dưới đây, có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng hoạt động chính xác của máy trợ thính. Hãy tháo và để máy trợ thính ở bên ngoài phòng/khu vực khám trước khi tiến hành:

- Khám sức khỏe hoặc khám nha khoa bằng X-quang (cũng như chụp CT).
- Khám sức khỏe bằng chụp MRI/NMRI, tạo ra từ trường.

Không cần tháo máy trợ thính khi qua cổng an ninh (sân bay, v.v.). Nếu sử dụng X-quang thì X-quang cũng sẽ ở mức rất thấp và sẽ không ảnh hưởng đến máy trợ thính.

24.2 Thông tin về an toàn sản phẩm

- ① Máy trợ thính này có khả năng kháng nước, chứ không thể chống thấm nước. Máy được thiết kế để sử dụng trong các hoạt động bình thường và việc vô tình tiếp xúc không thường xuyên với các điều kiện khắc nghiệt. Tuyệt đối không nhúng máy trợ thính vào nước! Máy trợ thính này không được thiết kế đặc biệt để liên tục ngâm trong nước trong thời gian dài và đeo trong các hoạt động như bơi lội hoặc tắm. Luôn tháo máy trợ thính trước khi thực hiện các hoạt động này do máy có các bộ phận điện tử nhạy cảm.
- ① Tuyệt đối không rửa đầu vào microphone. Điều này có thể làm mất các tính năng âm thanh đặc biệt của đầu vào microphone.
- ① Bảo vệ máy trợ thính của bạn khỏi sức nóng và ánh sáng mặt trời (không để gần cửa sổ hoặc trong ô tô). Tuyệt đối không sử dụng lò vi sóng hay các thiết bị làm nóng khác để làm khô máy trợ thính. Hỏi chuyên gia chăm sóc thính lực để biết các phương pháp làm khô phù hợp.

- ① Khi không sử dụng máy trợ thính, hãy mở nắp pin để hơi ẩm bốc hơi hết. Đảm bảo luôn làm khô hoàn toàn máy trợ thính sau khi sử dụng. Bảo quản máy trợ thính ở nơi an toàn, khô ráo và sạch sẽ.
- ① Không làm rơi máy trợ thính! Làm rơi máy trợ thính lên bề mặt cứng có thể làm hỏng máy.
- ① Luôn dùng pin mới cho máy trợ thính. Khi pin bị rò rỉ, hãy lập tức thay pin mới để tránh gây kích ứng da. Có thể trả lại pin đã sử dụng cho chuyên gia chăm sóc thính lực.
- ① Tháo pin nếu không sử dụng máy trợ thính trong một thời gian dài.
- ① Pin dùng cho các máy trợ thính này không được quá 1,5 Volt. Không sử dụng pin sạc được bằng silver-zinc hoặc Li-ion (lithium-ion) vì loại pin này có thể khiến máy trợ thính bị hư hỏng nặng.

- ① Không dùng máy trợ thính ở các khu vực cấm sử dụng thiết bị điện tử.
- ① Nên thay dome ba tháng một lần hoặc khi dome trở nên cứng hoặc giòn. Điều này là để ngăn dome tách ra khỏi vòi ống trong quá trình đưa vào hoặc lấy ra khỏi tai.
- ① Nếu bạn không sử dụng máy trợ thính trong một thời gian dài, hãy bảo quản máy trợ thính trong hộp có bao làm khô hoặc ở nơi thông khí tốt. Điều này cho phép hơi ẩm bốc hơi khỏi máy trợ thính và ngăn chặn tác động tiềm ẩn đến hiệu suất của máy.



Lưu ý



Lưu ý

Chuyên gia chăm sóc thính lực của bạn:



EC	REP
----	-----

Sonova Deutschland GmbH

Max-Eyth-Strasse 20

70736 Fellbach-Oeffingen

Đức



Nhà sản xuất:

Sonova AG

Laubisrütistrasse 28

CH-8712 Stäfa

Thụy Sĩ

www.phonak.com

029-1330-83/V1.00/2023-09/NLG © 2023 Sonova AG All rights reserved



sonova
HEAR THE WORLD



CE
0459

